

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 4256/QĐ-UBND

Long An, ngày 02 tháng 11 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền
giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1114/TTr-STNMT ngày 26/10/2015 và ý kiến của Sở Tư pháp tại Văn bản số 1170/STP-KSTTHC ngày 26/8/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo quyết định này 01 thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An (kèm theo 5 trang phụ lục).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Bộ Tư pháp;
- CT.UBND tỉnh;
- Phòng KSTTHC - STP;
- Phòng NC-NC;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Nguyên

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LONG AN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4256/QĐ-UBND ngày 02/11/2015
của Chủ tịch UBND tỉnh Long An)*



PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An

STT	Tên thủ tục hành chính
1	Thủ tục giải quyết khiếu nại đối với quyết định hành chính về quản lý đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

PHẦN II
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
BAN HÀNH MÔI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LONG AN

1. Thủ tục giải quyết khiếu nại đối với quyết định hành chính về quản lý đất đai

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Người khiếu nại gửi đơn và các tài liệu liên quan (nếu có) đến UBND tỉnh hoặc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Trường hợp người khiếu nại gửi UBND tỉnh, UBND tỉnh có văn bản chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu giải quyết theo quy định.

Trường hợp người khiếu nại gửi đơn đến Sở Tài nguyên và Môi trường, sở có văn bản kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết, sau đó UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu giải quyết.

+ Bước 2: Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành quyết định thụ lý đơn khiếu nại, quyết định thụ lý đơn phải được gửi đến Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã (nơi có đất khiếu nại) và người khiếu nại biết.

Nếu không thụ lý để giải quyết thì tham mưu UBND tỉnh có văn bản trả lời cho người khiếu nại nêu rõ lý do.

+ Bước 3: Sau khi thụ lý để giải quyết, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

- Đối với trường hợp khiếu nại lần đầu quyết định hành chính do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định giải quyết trong thời hạn quy định.
- Đối với trường hợp khiếu nại lần hai (Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đã giải quyết khiếu nại lần đầu nhưng còn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh), trong thời hạn quy định nếu xét thấy nội dung giải quyết phù hợp với quy định của pháp luật đất đai thì trong thời hạn bốn mươi lăm (45) ngày, kể từ ngày thụ lý đơn khiếu nại, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường lập tờ trình kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định giữ nguyên quyết định giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện. Trường hợp qua thẩm tra xác minh, xét thấy hồ sơ giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có tình tiết mới hoặc giải quyết chưa phù hợp với quy định của pháp luật về đất đai thì Giám đốc

Sở Tài nguyên và Môi trường kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện sửa đổi, hủy bỏ một phần hay toàn bộ quyết định hành chính bị khiếu nại.

+ Bước 4: Tổ chức đối thoại như sau:

- Nếu là giải quyết khiếu nại lần đầu, khi yêu cầu của người khiếu nại và kết quả xác minh nội dung khiếu nại còn khác nhau thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức đối thoại với các bên, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để làm rõ nội dung khiếu nại.
- Nếu là giải quyết khiếu nại lần hai, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường phải tổ chức đối thoại với các bên, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Người giải quyết khiếu nại có trách nhiệm thông báo bằng văn bản tới người khiếu nại, người bị khiếu nại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan, cơ quan, tổ chức có liên quan biết thời gian, địa điểm, nội dung việc đối thoại.

Khi đối thoại, người giải quyết khiếu nại phải nêu rõ nội dung cần đối thoại; kết quả xác minh nội dung khiếu nại; người tham gia đối thoại có quyền phát biểu ý kiến, đưa ra những bằng chứng liên quan đến vụ việc khiếu nại và yêu cầu của mình.

Việc đối thoại được lập thành biên bản; biên bản ghi rõ ý kiến của những người tham gia; kết quả đối thoại, có chữ ký hoặc điểm chỉ của người tham gia; trường hợp người tham gia đối thoại không ký, điểm chỉ xác nhận thì phải ghi rõ lý do, biên bản này được lưu vào hồ sơ vụ việc khiếu nại. Kết quả đối thoại là một trong các căn cứ để giải quyết khiếu nại.

+ Bước 5: Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định giải quyết khiếu nại.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức công bố quyết định giải quyết khiếu nại cho người khiếu nại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan.

Quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phải được công bố công khai và gửi cho người khiếu nại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan.

Việc công bố quyết định giải quyết khiếu nại phải được lập thành biên bản, gửi cho các bên tham dự công bố và lưu hồ sơ khiếu nại.

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và giải quyết: Từ ngày thứ Hai đến ngày thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ).

- . Sáng: từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.
- . Chiều: từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.
- Cách thức thực hiện: Người khiếu nại nộp đơn tại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ gồm:

+ Đối với trường hợp khiếu nại lần đầu quyết định hành chính về quản lý đất đai do UBND tỉnh ban hành, hồ sơ gồm: đơn khiếu nại hoặc bản ghi lời khiếu nại; tài liệu, chứng cứ do các bên cung cấp; quyết định hành chính của UBND tỉnh bị khiếu nại và các tài liệu khác có liên quan.

+ Đối với trường hợp khiếu nại lần hai quyết định hành chính về quản lý đất đai do UBND cấp huyện ban hành hồ sơ gồm: đơn khiếu nại hoặc bản ghi lời khiếu nại; tài liệu, chứng cứ do các bên cung cấp; biên bản kiểm tra, xác minh, kết luận, kết quả giám định (nếu có); biên bản tổ chức đối thoại (nếu có); quyết định hành chính bị khiếu nại; quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND cấp huyện và các tài liệu khác có liên quan.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết:

Đối với trường hợp khiếu nại lần đầu thì thời hạn tiến hành giải quyết và ra quyết định không quá ba mươi (30) ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết; đối với những vụ khiếu nại phức tạp, nhiều tình tiết thì thời hạn có thể kéo dài hơn, nhưng không quá bốn mươi lăm (45) ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết. Ở vùng sâu, vùng xa, đi lại khó khăn thì thời hạn giải quyết không quá bốn mươi lăm (45) ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết; đối với những vụ khiếu nại phức tạp thì thời hạn có thể kéo dài hơn, nhưng không quá sáu mươi (60) ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết.

Đối với trường hợp khiếu nại lần hai thì thời hạn tiến hành giải quyết và ra quyết định không quá bốn mươi lăm (45) ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết; đối với những vụ khiếu nại phức tạp, nhiều tình tiết thì thời hạn có thể kéo dài hơn, nhưng không quá sáu mươi 60 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết. Ở vùng sâu, vùng xa, đi lại khó khăn thì thời hạn giải quyết không quá sáu mươi (60) ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết; đối với những vụ khiếu nại phức tạp thì thời hạn có thể kéo dài hơn, nhưng không quá bảy mươi (70) ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Tổ chức, cơ sở tôn giáo, người việt nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài khiếu nại lần đầu các quyết định hành chính về quản lý về đất đai do UBND tỉnh ban hành, gồm: quyết định giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, trưng dụng đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; cấp hoặc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

Cá nhân, hộ gia đình và cộng đồng dân cư khiếu nại lần hai các quyết định hành chính về quản lý đất đai do Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành gồm: quyết định giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, trưng dụng đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; cấp hoặc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Chủ tịch UBND cấp huyện đã giải quyết khiếu nại lần đầu, nhưng còn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:
 + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
 + Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, các sở ban ngành tỉnh.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:
 Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu (trường hợp khiếu nại quyết định hành chính về quản lý đất đai do UBND tỉnh ban hành).

Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai (trường hợp khiếu nại quyết định hành chính về quản lý đất đai do UBND cấp huyện ban hành. Chủ tịch UBND huyện đã giải quyết khiếu nại lần đầu nhưng còn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh).

- Lệ phí: không.
 - Tên mẫu đơn, tờ khai: không.
 - Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:
 + Người khiếu nại phải là người có quyền, lợi ích hợp pháp chịu tác động trực tiếp bởi quyết định hành chính, hành vi hành chính mà mình khiếu nại.

+ Người khiếu nại phải là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật; trong trường hợp thông qua người đại diện để thực hiện việc khiếu nại thì người đại diện phải theo quy định tại Điều 12, Điều 16 Luật Khiếu nại.

+ Người khiếu nại phải làm đơn khiếu nại và gửi đến đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết trong thời hạn, thời hiệu theo quy định của Luật Khiếu nại.

+ Việc khiếu nại chưa có quyết định giải quyết lần hai.

+ Việc khiếu nại chưa được toà án thụ lý để giải quyết.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011.

+ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;

+ Quyết định số 43/2014/QĐ-UBND ngày 22/9/2014 của UBND tỉnh Long An quy định trình tự, thủ tục thủ tục giải quyết khiếu nại đối với quyết định hành chính về quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh Long An.